

PHẦN HAI

HƯỚNG DẪN CỤ THỂ

Tuần 1

TẬP ĐỌC

ĐẾ MÈN BÊNH VỰC KẸ YẾU

I – MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đọc lưu loát toàn bài :

- Đọc đúng các từ và câu, đọc đúng các tiếng có âm, vần dễ lẫn.
- Biết cách đọc bài phù hợp với diễn biến của câu chuyện, với lời lẽ và tính cách của từng nhân vật (Nhà Trò, Đế Mèn).

2. Hiểu các từ ngữ trong bài

Hiểu ý nghĩa câu chuyện : Ca ngợi Đế Mèn có tấm lòng nghĩa hiệp – bênh vực người yếu, xoá bỏ áp bức, bất công.

II – ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

– Tranh minh hoạ trong SGK ; tranh, ảnh đế mèn, nhà trò ; truyện "Đế Mèn phiêu lưu kí" (nếu có).

– Bảng giấy (hoặc bảng phụ) viết sẵn câu, đoạn văn cần hướng dẫn HS luyện đọc.

III – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

A – MỞ ĐẦU

GV giới thiệu 5 chủ điểm của SGK *Tiếng Việt 4, tập một*. Yêu cầu cả lớp mở Mục lục SGK. Một hoặc hai HS đọc tên 5 chủ điểm. GV kết hợp nói sơ qua nội dung từng chủ điểm : *Thương người như thể thương thân* (nói về lòng nhân ái), *Măng mọc thẳng* (nói về tính trung thực, lòng tự trọng), *Trên đôi cánh ước mơ* (nói về ước mơ của con người), *Có chí thì nên* (nói về nghị lực của con người), *Tiếng sáo diều* (nói về vui chơi của trẻ em) nhằm kích thích các em tò mò, hứng thú với các bài đọc trong sách.

B – DẠY BÀI MỚI

1. Giới thiệu chủ điểm và bài đọc

GV giới thiệu chủ điểm đầu tiên : *Thương người như thể thương thân* với tranh minh hoạ chủ điểm thể hiện những con người yêu thương, giúp đỡ nhau khi gặp hoạn nạn, khó khăn. Sau đó, giới thiệu tập truyện *Đế Mèn phiêu lưu kí* (ghi chép về

những cuộc phiêu lưu của Dế Mèn) để kích thích HS tìm đọc truyện. Truyện được nhà văn Tô Hoài viết năm 1941. Đến nay, truyện đã được tái bản nhiều lần và được dịch ra nhiều thứ tiếng trên thế giới. Các bạn nhỏ ở mọi nơi đều rất thích truyện này.

Bài tập đọc (TĐ) *Dế Mèn bênh vực kẻ yếu* là một trích đoạn từ truyện *Dế Mèn phiêu lưu kí*. HS quan sát tranh minh hoạ để biết hình dáng Dế Mèn và Nhà Trò. GV giới thiệu thêm tranh, ảnh dế mèn, nhà trò (nếu có).

2. Hướng dẫn luyện đọc và tìm hiểu bài

a) Luyện đọc

– HS tiếp nối nhau đọc từng đoạn. (GV chỉ định 1 HS đầu bàn hoặc đầu dãy đọc, các em sau tiếp nối nhau đọc hết bài.) Đọc 2, 3 lượt. Với lớp HS có trình độ đọc tốt, GV có thể mời 1 HS đọc cả bài trước khi cho đọc tiếp nối từng đoạn.

Có thể chia bài thành 4 đoạn như sau :

Đoạn 1 : Hai dòng đầu (vào câu chuyện).

Đoạn 2 : Năm dòng tiếp theo (hình dáng Nhà Trò).

Đoạn 3 : Năm dòng tiếp theo (lời Nhà Trò).

Đoạn 4 : Phần còn lại (hành động nghĩa hiệp của Dế Mèn).

Khi HS đọc, GV kết hợp :

– Khen những em đọc đúng, xem đó như là mẫu cho cả lớp noi theo ; kết hợp sửa lỗi cho HS nếu có em phát âm sai, ngắt nghỉ hơi chưa đúng hoặc giọng đọc không phù hợp (VD : Đọc lời kể kẻ yếu ớt, đáng thương của chị Nhà Trò với giọng to, mạnh mẽ hay ngược lại đọc lời nói mạnh mẽ, nghĩa hiệp của Dế Mèn với giọng yếu ớt.).

– Sau lượt đọc thứ nhất, đến lượt đọc thứ hai, giúp HS hiểu các từ ngữ mới và khó trong bài. Cách làm : HS đọc thầm phần chú thích các từ mới ở cuối bài đọc, giải nghĩa các từ đó. Có thể giải nghĩa thêm một số từ ngữ. VD : *ngắn chùn chùn* (ngắn đến mức quá đáng, trông khó coi) ; *thui thui* (cô đơn, một mình lặng lẽ, không có ai bầu bạn).

– HS luyện đọc theo cặp.

– Một, hai em đọc cả bài.

– GV đọc diễn cảm cả bài – giọng chậm rãi, chuyển giọng linh hoạt phù hợp với diễn biến của câu chuyện, với lời lẽ và tính cách của từng nhân vật (lời Nhà Trò – giọng kể kẻ đáng thương ; lời Dế Mèn an ủi, động viên Nhà Trò – giọng mạnh mẽ, dứt khoát, thể hiện sự bất bình, thái độ kiên quyết).

b) Tìm hiểu bài

Cách thực hiện hoạt động :

– Cần tổ chức lớp học để HS được hoạt động càng nhiều càng tốt. Cố gắng phối hợp đàm thoại thầy – trò với đàm thoại trò – trò. Ngoài hình thức cả lớp

cùng tìm hiểu bài dưới sự hướng dẫn của GV, có thể chọn thêm những hình thức khác. VD :

+ Chia lớp thành một số nhóm để các em tự điều khiển nhau đọc (chủ yếu đọc thầm, đọc lướt) và trả lời các câu hỏi. Sau đó, đại diện các nhóm trả lời câu hỏi trước lớp. GV điều khiển lớp đối thoại, nêu nhận xét, thảo luận và tổng kết.

+ Chỉ định 1 – 2 HS điều khiển lớp trao đổi về bài đọc dựa theo các câu hỏi trong SGK. Những HS điều khiển lớp có thể bổ sung thêm câu hỏi. GV như cố vấn chỉ nói những lời thật cần thiết để điều chỉnh, khắc sâu, gây ấn tượng về những gì các em đã trao đổi, thu lượm được.

– Yêu cầu đọc thầm phải gắn với những nhiệm vụ cụ thể. VD, lệnh có thể kết hợp như sau : *Em hãy đọc thầm phần đầu truyện và tìm những chi tiết cho thấy chị Nhà Trò rất yếu ớt.* Không cắt rời lệnh này làm hai : yêu cầu HS đọc thầm, HS đọc xong mới nêu câu hỏi.

Các hoạt động cụ thể :

– HS đọc thầm đoạn 1, tìm hiểu *Đế Mèn gặp Nhà Trò trong hoàn cảnh như thế nào ?* (Đế Mèn đi qua một vùng cỏ xước thì nghe tiếng khóc tỉ tê, lại gần thì thấy chị Nhà Trò gục đầu khóc bên tảng đá cuội.)

– HS đọc thầm đoạn 2 để *tìm những chi tiết cho thấy chị Nhà Trò rất yếu ớt.* (Thân hình chị bé nhỏ, gầy yếu, người bự những phẩn như mới lột. Cánh chị mỏng, ngắn chùn chùn, quá yếu, lại chưa quen mở. Vì ốm yếu, chị kiếm bữa cũng chẳng đủ nên lâm vào cảnh nghèo túng.)

– HS đọc thầm đoạn 3, trả lời câu hỏi : *Nhà Trò bị bọn nhện ức hiếp, đe dọa như thế nào ?* (Trước đây, mẹ Nhà Trò có vay lương ăn của bọn nhện. Sau đấy chưa trả được thì đã chết. Nhà Trò ốm yếu, kiếm không đủ ăn, không trả được nợ. Bọn nhện đã đánh Nhà Trò mấy bận. Lần này chúng chằng tơ chặn đường, đe bắt chị ăn thịt.)

– HS đọc thầm đoạn 4, trả lời câu hỏi : *Những lời nói và cử chỉ nào nói lên tấm lòng nghĩa hiệp của Đế Mèn ?*

(+ Lời của Đế Mèn : *Em đừng sợ. Hãy trở về cùng với tôi đây. Đứa độc ác không thể cậy khoẻ ăn hiếp kẻ yếu.* Lời nói dứt khoát, mạnh mẽ làm Nhà Trò yên tâm.

+ Cử chỉ và hành động của Đế Mèn : phản ứng mạnh mẽ *xoè cả hai cẳng ra ;* hành động bảo vệ, che chở : *dắt Nhà Trò đi.*)

– HS đọc lướt toàn bài, *nêu một hình ảnh nhân hoá mà em thích, cho biết vì sao em thích hình ảnh đó.* (HS có thể thích các hình ảnh nhân hoá sau :

+ *Nhà Trò ngồi gục đầu bên tảng đá cuội, mặc áo thâm dài, người bự phẩn...*→ thích vì hình ảnh này tả rất đúng về Nhà Trò như một cô gái đáng thương, yếu đuối.

+ *Dế Mèn xoè cả hai càng ra, bảo Nhà Trò : "Em đừng sợ..."* → thích vì hình ảnh này tả Dế Mèn như một võ sĩ oai vệ, lời lẽ mạnh mẽ, nghĩa hiệp.

+ *Dế Mèn dắt Nhà Trò đi một quãng thì tới chỗ mai phục của bọn nhện* → thích vì hình ảnh này đã tả : Dế Mèn dũng cảm che chở, bảo vệ kẻ yếu, đi thẳng tới chỗ mai phục của bọn nhện.)

c) *Hướng dẫn HS đọc diễn cảm*

– GV mời 4 HS tiếp nối nhau đọc 4 đoạn của bài. GV hướng dẫn (đơn giản, nhẹ nhàng) để các em có giọng đọc phù hợp với diễn biến của câu chuyện, với tình cảm, thái độ của nhân vật. VD : Khi HS đọc những câu văn tả hình dáng Nhà Trò, hoặc lời Nhà Trò hay Dế Mèn với giọng không hợp lí, GV có thể hỏi cả lớp bạn đọc như thế đúng chưa, cần đọc đoạn văn đó, lời những nhân vật đó với giọng như thế nào, từ đó giúp HS hiểu :

+ Cần đọc chậm đoạn tả hình dáng Nhà Trò, giọng đọc thể hiện được cái nhìn ái ngại của Dế Mèn đối với Nhà Trò.

+ Cần đọc lời kể lẽ của Nhà Trò với giọng đáng thương.

+ Cần đọc lời nói của Dế Mèn với giọng mạnh mẽ, thể hiện sự bất bình, thái độ kiên quyết của nhân vật.

– GV hướng dẫn HS cả lớp luyện đọc diễn cảm một đoạn tiêu biểu trong bài. Cách làm :

+ GV đọc diễn cảm đoạn văn để làm mẫu cho HS.

+ HS luyện đọc diễn cảm đoạn văn theo cặp.

+ Một vài HS thi đọc diễn cảm trước lớp. GV theo dõi, uốn nắn.

Trong bài *Dế Mèn bênh vực kẻ yếu*, có thể chọn đoạn sau (GV dán băng giấy viết đoạn văn, có lưu ý những từ ngữ cần đọc nhấn giọng một cách tự nhiên.) :

– *Năm trước, gặp khi trời làm đói kém, mẹ em phải vay lương ăn của bọn nhện. Sau đấy, không may mẹ em **mất đi**, còn lại **thui thủi** có mình em. Mà em **ốm yếu**, kiếm bữa cũng **chẳng đủ**. Bao năm **nghèo túng** vẫn hoàn **nghèo túng**. Mấy bận bọn nhện đã **đánh em**. Hôm nay / bọn chúng chẳng tơ ngang đường **đe bắt em, vặt chân, vặt cánh ăn thịt em**.*

Tôi xoè cả hai càng ra, bảo Nhà Trò :

– *Em **đừng sợ**. Hãy trở về cùng với tôi đây. Đứa **độc ác** không thể cậy **khỏe ăn hiếp** kẻ yếu.*

Chú ý : Ở lớp 4, GV không cần dùng gạch chéo đánh dấu chỗ nghỉ hơi trước dấu câu như ở lớp dưới. Vì HS đã có trình độ đọc tốt, việc nghỉ hơi ở những chỗ có dấu câu là đương nhiên. GV chỉ cần tập trung đánh dấu những từ ngữ cần nhấn giọng hoặc những chỗ tuy không có dấu câu nhưng phải nghỉ hơi để không gây hiểu lầm hoặc gây mơ hồ về nghĩa.

3. Củng cố, dặn dò

– GV giúp HS liên hệ bản thân : *Em học được gì ở nhân vật Đế Mèn ?* (1 – 2 HS nói)

– GV nhận xét hoạt động của HS trong giờ học. Yêu cầu HS về nhà tiếp tục luyện đọc bài văn, chuẩn bị đọc phần tiếp theo của câu chuyện sẽ được học trong tuần 2. Khuyến khích HS tìm đọc tác phẩm *Đế Mèn phiêu lưu kí*.